

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2018/HS-PT
Ngày 11 -10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Trần Trọng Nhân
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Phùng Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện Năm C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phùng Văn T, sinh năm 1991 tại ấp Hồ G, xã Tam Giang Đ, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Hồ G, xã Tam Giang Đ, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Văn L và bà: Trần Thị Thu Đ; vợ: Ngô Thúy L và 01 con nhỏ; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/11/2017.

- Bị hại: Anh Ngô Minh D, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Ấp Vinh H, xã Tam Giang Đ, huyện Năm C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2016, Phùng Văn T điều khiển vỏ composite hiệu Quốc Dũng dài 8,1m, máy ISUZU 3T68 công suất 15CV (không có chứng chỉ lái phương tiện) theo hướng từ kênh Xáng ra kênh Xẻo Mẹo, chở theo 03 người trên vỏ là ông Phùng Văn V, ông Hồ Minh Đ và ông Dương Duy N. Khi đến ngã ba

kênh Xẻo Mẹo thuộc ấp Hồ G, xã Tam Giang Đ, huyện Năm C thì vỏ của T xảy ra va chạm với phương tiện vỏ composite hiệu Kiên Giang dài 9,9m, máy hiệu 4TJH – T89 công suất 50CV do Ngô Minh D có bằng thuyền trưởng hạng ba điều khiển chở theo ông Trần Nghiêm H lưu thông trên tuyến kênh Xẻo Mẹo theo hướng Hồ Gùi về trung tâm Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Đ. Tai nạn xảy ra làm cho anh Ngô Minh D rơi xuống sông. D được T và người dân vớt lên, đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Đầm Dơi, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau, Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị.

Tại báo cáo xác định lỗi số: 136 ngày 30/10/2017 của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Năm C xác định lỗi của các bên liên quan trong vụ tai nạn như sau:

1. Ngô Minh D: Điều khiển phương tiện vỏ composite dài 9,9m, máy xe hiệu 4TJH- T89 công suất 50CV, có bằng thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa hạng ba; không có Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, vi phạm điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa; điều khiển phương tiện đi vào luồng giao nhau không phát tín hiệu đúng theo quy định, vi phạm khoản 2 Điều 37 Luật Giao thông đường thủy nội địa.

2. Phùng Văn T: Điều khiển phương tiện vỏ composite hiệu Quốc Dũng dài 8,1m, máy xe ISUZU 3T68 công suất 15CV, không có chứng chỉ lái phương tiện, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa; điều khiển phương tiện đi vào luồng giao nhau không phát tín hiệu đúng theo quy định, vi phạm khoản 2 Điều 37 Luật Giao thông đường thủy nội địa; phương tiện có động cơ không tránh và nhường đường cho phương tiện bên mạn phải của mình, vi phạm khoản 3 Điều 40 Luật Giao thông đường thủy nội địa. Đây là lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18 ngày 24/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau, tình trạng lúc vào viện lần đầu của bị hại Ngô Minh D là bị đa chấn thương: Tràn dịch màng phổi hai bên; xẹp đáy phổi hai bên; gãy xương sườn 7, 8, 9, 10, 11 trái; Gãy cánh ngòai mu, chậu mu trái; Vỡ đại tràng sigma; dập lách; nhồi máu thận; Huyết khối động mạch thận trái; dịch máu ổ bụng; thoát vị thành bụng trái vùng tam giác thắt lưng dưới, phù nề mô mềm thành bụng này; gãy hai xương cẳng tay; liệt đám rối cánh tay; lóc da đùi trái rộng khoảng 08 cm x 10 cm.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo công thức cộng lùi quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Y tế hiện tại là 92%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án sơ thẩm số 02/2018/TB – TA ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Năm C quyết định:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 590 của Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”.

[2]. Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn T 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh D tổng các khoản tiền bằng 333.349.000 đồng. Đối trừ đã bồi thường 114.000.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường 219.349.000 đồng (hai trăm mười chín triệu, ba trăm bốn mươi chín ngàn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lại suất chậm trả, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, bị cáo Phùng Văn T có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu:

- Xem xét lại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18 ngày 24/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau.

- Xem xét lại mức bồi thường 150 ngày công lao động x 700.000 đồng/ngày = 105.000.000 đồng.

- Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo có thay đổi rút một phần nội dung kháng cáo về yêu cầu xem xét lại Kết luận giám định thương tích đối với anh D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm về hình phạt, trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, Phùng Văn T thừa nhận: Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2016, Phùng Văn T không có chứng chỉ lái phương tiện, điều khiển vỏ composite hiệu Quốc Dũng dài 8,1m, máy ISUZU 3T68 công suất 15CV lưu thông theo hướng từ kênh Xáng ra kênh Xẻo Mẹo. Khi đến ngã ba kênh Xẻo Mẹo thuộc ấp Hồ G, xã Tam Giang Đ, huyện Năm C, do chủ quan, thiếu quan sát nên đã va chạm với phương tiện vỏ composite hiệu Kiên Giang dài 9,9m, máy hiệu 4TJH – T89 công suất 50CV do Ngô Minh D điều khiển lưu thông theo hướng Hồ G về trung tâm Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Đ. Tai nạn xảy ra làm cho anh D bị tỷ lệ tổn thương cơ thể 92%.

Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo không nhường, tránh phương tiện mạn phải của phương tiện

mình điều khiển là do anh D không phát tín hiệu, đường luồng giao nhau hẹp, có cây rừng nên bị cáo bị hạn chế tầm nhìn, xảy ra tai nạn đáng tiếc là ngoài mong muốn của bị cáo.

[2]. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, bị cáo chưa được cơ quan chuyên môn sát hạch và cấp chứng chỉ lái phương tiện mà bị cáo vẫn chủ quan điều khiển phương tiện chở theo nhiều người lưu thông trên kênh thủy nội địa. Khi đến đường luồng giao nhau hẹp, có cây rừng nên tầm nhìn bị hạn chế, bị cáo không có kỹ năng để thực hiện biện pháp nhường, tránh phương tiện mạn phải nên để xảy ra tai nạn. Do đó, Tại báo cáo xác định lỗi số: 136 ngày 30/10/2017 của đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Năm C xác định lỗi của các bên liên quan trong vụ tai nạn, kết luận đối với bị cáo: động cơ không tránh và nhường đường cho phương tiện bên mạn phải của mình là lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là phù hợp.

[3]. Tại đơn kháng cáo bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại kết luận giám định vì hiện nay anh D vẫn lao động bình thường. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo xin rút lại yêu cầu kháng cáo này nên không đặt ra xem xét.

Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018 xét xử bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” theo quy định tại a khoản 2 Điều 272 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

[4.1]. Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xin được hưởng án treo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa. Nguyên nhân tai nạn xảy ra là do bị cáo không nhường, tránh phương tiện mạn phải. Tuy nhiên, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã kịp thời cứu vớt nạn nhân và đưa đến bệnh viện để cấp cứu, góp phần làm giảm nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân. Quá trình anh D điều trị thương tích, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả (bị cáo đã bồi thường trên 100 triệu đồng); bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt (mức khởi điểm từ 03 năm – đến 10 năm), có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tương xứng với tính chất mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra. Việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết, đáp ứng yêu cầu địa phương về phòng chống tội phạm vi phạm các quy định về giao thông đường thủy nội địa. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.2]. Về trách nhiệm dân sự: Án sơ thẩm chỉ căn cứ vào xác nhận thu nhập bình quân hàng ngày của Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Đông cho bị hại anh Ngô Minh D để xác định thiệt hại do mất thu nhập mỗi ngày của anh D là 700.000 đồng là chưa phù hợp với thực tế. Bởi lẽ, Tại Giấy xác nhận thu nhập bình quân hàng

ngày, ngày 05/6/2018 của Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Đ không xác nhận thu nhập bình quân chung của người chạy đò dọc mà chỉ ghi nhận “*Căn cứ nội dung thu nhập của ông Ngô Minh D, ấp Vinh Hoa là đúng*”; không thể hiện căn cứ vào tiêu chí nào để xác định. Mặt khác, 9 người trong Giấy xác nhận ở nhiều địa bàn khác nhau, thậm chí có người không thuộc địa bàn xã Tam Giang Đ nhưng Ủy ban xã vẫn xác nhận. Đồng thời, nội dung các xác nhận cũng không thể hiện, số tiền thu nhập từ 400.000 đồng đến 1.000.000 đồng mỗi ngày có trừ đi chi phí xăng dầu hay chưa. Lẽ ra, cấp sơ thẩm cần xác minh làm rõ thu nhập bình quân của các võ bao tại địa phương để căn cứ xác định thiệt hại, buộc bị cáo bồi thường thì mới phù hợp.

Tại đơn kháng cáo, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định thu nhập nghề chạy đò dọc, sau khi trừ chi phí xăng dầu còn lại khoản 300.000 đồng/ngày (cao hơn mức thu nhập của lao động phổ thông tại địa phương). Do đó, Hội đồng xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, buộc bị cáo bồi thường mất thu nhập của anh D: Mức thu nhập bình quân mỗi ngày 300.000 đồng/ngày x 150 ngày = 45.000.000 đồng.

[4.3]. Các phần bồi thường khác, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử giữ y án sơ thẩm gồm: Toàn bộ toa vé điều trị có chứng từ hợp lệ: 90.270.000 đồng; Tiền ăn trong thời gian nằm viện: 30.000.000 đồng; Mất thu nhập của người nuôi bệnh: 22.500.000 đồng. Tiền xe: 16.079.000 đồng; Tổn thất về tinh thần: 69.500.000 đồng.

Như vậy, tổng các khoản bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 273.349.000 đồng. Đối trừ đã bồi thường 114.000.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường 159.349.000 đồng.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu theo quy định pháp luật.

[6]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2018 và Thông báo sửa chữa bổ sung bản án sơ thẩm số 02/2018/TB – TA ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Năm C về trách nhiệm dân sự;

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phùng Văn T tiếp tục bồi thường cho anh D tổng các khoản tiền: 159.349.000 đồng (một trăm năm mươi chín triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 7.967.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Năm C;
- Công an huyện Năm C;
- Vks nhân dân huyện Năm C;
- Chi cục THADS huyện Năm C;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết

